

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG

Số: 1923/2023/CV-WTO

V/v: Công bố thông tin bất thường về việc điều chỉnh lãi suất các gói Trái phiếu và sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu liên quan đến điều chỉnh lãi suất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15... tháng 11... năm 2023

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HÀ NỘI (HNX)

Căn cứ quy định tại

- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
- Nghị định 65/2022/NĐ-CP 16/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP
- Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 về sửa đổi, bổ sung, và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán Trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
- Nghị định 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của nghị định số 153/2020/NĐ-CP

Tổng Công ty CP Thương mại xây dựng (“WTO/Tổ chức phát hành”) xin được gửi tới Quý Sở lời chào trân trọng nhất và cảm ơn Quý Sở đã hỗ trợ WTO trong thời gian qua. WTO gửi nội dung công bố thông tin bất thường về việc điều chỉnh lãi suất các gói Trái phiếu và sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu liên quan đến điều chỉnh lãi suất như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Tổng Công ty cổ phần Thương mại xây dựng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 201 đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: (84-24) 38622470 - Số fax: (0243). 6334.194
- Địa chỉ thư điện tử: tcty@wto.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần chưa đại chúng



- Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh bất động sản, sản xuất truyền tải và phân phối điện, xây dựng các công trình giao thông...
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100203476 cấp lần đầu ngày 03/01/2006 và sửa đổi lần thứ 15 ngày 15/08/2023.

2. Nội dung công bố thông tin bất thường

- Nội dung: Điều chỉnh lãi suất các gói Trái phiếu cho các mã Trái phiếu sau: VIETRACIMEX_BOND_2018_01, VIETRACIMEX_BOND_2018_06, WTO_BOND_2019_02, WTOCH2126001, WTOCH2126002, WTOCH2125004 (Đợt phát hành 1), WTOCH2125004 (Đợt phát hành 2), WTOCH2126005, WTOCH2126006, WTOCH2126007, WTOCH2126008, WTOCH2126009, WTOCH2126010, WTOCH2126011 và sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu tương ứng liên quan đến việc điều chỉnh lãi suất nêu trên: chi tiết đính kèm theo công văn này.
- Tổng Công ty cổ phần Thương mại xây dựng cam kết các thông tin công bố nêu trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về các nội dung đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu: HC

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)


TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925... Q.A......

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126001
THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126001;
- Căn cứ công văn số 1771.QA.... ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126001 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126001

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm.

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24]

		hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56		+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày

			Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ

Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.02.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126002

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126002;
- Căn cứ công văn số 1771.02 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126002 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126002

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm.

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24]

		hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
	Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày

			Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ

Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH


TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng


**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925 05.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2125004 ĐỢT PHÁT HÀNH 1
PHÁT HÀNH 19/05/2021**

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2125004 ĐỢT PHÁT HÀNH 1 phát hành ngày 19/05/2021;
- Căn cứ công văn số 1771 03 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2125004 Đợt Phát Hành 1 phát hành 19/05/2021 tại ngày 13 tháng 11 năm 2023.

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2125004 ĐỢT PHÁT HÀNH 1
PHÁT HÀNH 19/05/2021**

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ

Mục 5.6 trang 19	Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 19/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.

		xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều

Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925/04.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2125004 ĐỢT PHÁT HÀNH 2
PHÁT HÀNH 18/11/2021**

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2125004 Đợt Phát Hành 2 phát hành ngày 18/11/2021;
- Căn cứ công văn số 1771/24 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2125004 Đợt Phát Hành 2 phát hành 18/11/2021 tại ngày 13 tháng 11 năm 2023.

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2125004 ĐỢT PHÁT HÀNH 2
PHÁT HÀNH 18/11/2021**

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e)	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời

	trang 6 Mục 5.6 trang 19	điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 18/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 18/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
	Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 18/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 18/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng

			và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.05.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126005

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126005;
- Căn cứ công văn số 1771.05... ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126005 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126005

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm.

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài

	suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 09/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 09/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 09/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 09/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được

		xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.06.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126006

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Báo Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126006;
- Căn cứ công văn số 1771.06... ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126006 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126006

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài

	tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng

			và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.07.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126007

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126007;
- Căn cứ công văn số 1771.07 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126007 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126007

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng

	định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/năm.	Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.

		Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà

Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126008

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126008;
- Căn cứ công văn số 1771.08 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126008 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126008

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng



	định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.

		Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH


TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội
Số: ... 1925... 09...

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---***---
Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126009
THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN**

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126009;
- Căn cứ công văn số ... 1771... 09 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126009 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126009
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng



	định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.

		Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: ... 1925 ... 10 ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126010
THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126010;
- Căn cứ công văn số 1771/10 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126010 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126010
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 6-7 Mục 4.5 trang 19	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung

		kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
	Mục 6.3 trang 56	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng

			lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: ...1925...11...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126011

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTOCH2126011;
- Căn cứ công văn số 1771.11 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTOCH2126011 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTOCH2126011

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1 Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu: được xác định bằng tổng của Lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội và Biên độ 2,5%/năm

1.2 Điều chỉnh Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất và Ngày Xác Định Lãi Suất như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 7 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024

1.3 Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục II.7.e) trang 7 Mục 4.5 trang 20	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất	Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm

		tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm.	trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [3,3]/%/năm. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn [24] tháng (hoặc tương đương) được công bố chính thức của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là [1,65]/%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
	Mục 6.3 trang 57	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó.	+ Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại kể từ thời điểm kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất tới Ngày Đáo Hạn: Tổng của [3,3]/%/năm ([Ba phẩy ba] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 31/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Tổng của [1,65]/%/năm ([Một phẩy sáu lăm] phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu được xác định bởi Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản cho Kỳ Tính Lãi đó. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9,9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024 tới Ngày Đáo Hạn: Lãi suất áp dụng sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay >12 tháng

			và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng (+) biên độ là 2,5%/năm.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (aa) Mục B. Định Nghĩa, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 40)	Ngày Xác Định Lãi Suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi không phải là bốn (04) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, Ngày Xác Định Lãi Suất có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến ngày 30/09/2023, là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn, là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

0347
 ĐỒNG
 Y CỐP
 MẠI XÂY
 WTO
 4 PHỐ

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized loops and a horizontal line.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Hà Nội, ngày 13. tháng 11. năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU VIETRACIMEX_BOND2018_06
THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN**

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu VIETRACIMEX_BOND2018_06;
- Căn cứ công văn số 1771.12 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu VIETRACIMEX_BOND2018_06 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU VIETRACIMEX_BOND2018_06

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1. Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội cộng với biên độ 2.5%/năm.

1.2. Điều chỉnh Ngày Xác Định Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 5 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 5 trước Ngày Điều chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3. Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu và phương thức thanh toán lãi Trái Phiếu	Mục Trái Phiếu Phát Hành	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ

		3.3%/năm. + Kể từ ngày 27/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm.	3.3%/năm. + Kể từ ngày 27/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân đội cộng với biên độ 2.5%/năm. Định kỳ điều chỉnh lãi suất 3 tháng một lần vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên sau thời gian cố định lãi suất là ngày 01/04/2024.
Lãi suất Trái phiếu	5.1 (b) Xác định lãi suất	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 27/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm.	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 27/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân đội cộng với biên độ

			2.5%/năm. Định kỳ điều chỉnh lãi suất 3 tháng một lần vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên sau thời gian cố định lãi suất là ngày 01/04/2024.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (bb) Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 46)	“Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, “Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi; Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 5 (năm) trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất là: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến hết ngày 30/09/2023 là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản

Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà
Trung, TP. Hà Nội

Số: 1925.13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU VIETRACIMEX_BOND2018_01
THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN**

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu VIETRACIMEX_BOND2018_01;
- Căn cứ công văn số 1771.13 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu VIETRACIMEX_BOND2018_01 ngày 13 tháng 11 năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU VIETRACIMEX_BOND2018_01

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1. Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) cộng với biên độ 2.5%/năm.

1.2. Điều chỉnh Ngày Xác Định Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 5 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 5 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3. Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu và phương thức thanh toán lãi Trái Phiếu	Mục Trái Phiếu Phát Hành	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ

		3.3%/năm. + Kể từ ngày 05/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm.	3.3%/năm. + Kể từ ngày 05/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội cộng với biên độ 2.5%/năm.
Lãi suất Trái phiếu	5.1 (b) Xác định lãi suất	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 05/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm.	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 9.8%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 05/03/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội cộng với biên độ 2.5%/năm.

Ngày Xác Định Lãi Suất	Điểm (bb) Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu (trang 46)	“Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, “Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi; Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 5 (năm) trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất là: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến hết ngày 30/09/2023 là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.
------------------------	--	--	--

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ

Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM.TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Tuấn Dũng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG**

Số 201 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà

Trung, TP. Hà Nội

Số: ...1925...14...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16. tháng 11. năm 2023

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTO_BOND2019_02

THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Bản Công Bố Thông Tin của Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây Dựng phát hành và các hồ sơ liên quan đến Trái Phiếu WTO_BOND2019_02;
- Căn cứ công văn số 1771.14. ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tổ chức Phát Hành
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu WTO_BOND2019_02 ngày 16. tháng 11. năm 2023.

HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU WTO_BOND2019_02

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1.1. Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm.
- Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân Đội cộng với biên độ 2.5%/năm.

1.2. Điều chỉnh Ngày Xác Định Lãi Suất Trái Phiếu như sau:

- Ngày Xác Định Lãi Suất: là ngày làm việc thứ 5 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất (tức là ngày làm việc thứ 5 trước Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất).
- Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất có nghĩa là 03 tháng/lần, vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chỉnh Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

1.3. Sửa đổi một số điều kiện điều khoản trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung	Khoản mục trên OC	Điều khoản hiện hành	Điều chỉnh
Lãi suất Trái phiếu	Mục Trái Phiếu Phát Hành	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 10%/năm. + Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 10%/năm. + Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi

		Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.0%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 28/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3,3%/năm.	nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.0%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 28/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân đội cộng với biên độ 2.5%/năm. Định kỳ điều chỉnh lãi suất 3 tháng một lần vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên sau thời gian cố định lãi suất là ngày 01/04/2024.
Lãi suất Trái phiếu	5.1 (b) Xác định lãi suất	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 10%/năm. + Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.0%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng	+ Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 10%/năm. + Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.0%/năm. + Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi

		đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 28/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ sau ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3,3%/năm.	nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 3.3%/năm. + Kể từ ngày 28/02/2023 đến hết ngày 30/09/2023: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 24 tháng bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) (Chi nhánh Hoàn Kiếm) tại Ngày Xác Định Lãi Suất cộng với biên độ 1.85%/năm. + Kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024: Lãi suất áp dụng cố định là 9.9%/năm. + Kể từ ngày 01/04/2024: Lãi suất áp dụng được tính bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay > 12 tháng và ≤ 60 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) của Ngân hàng TMCP Quân đội cộng với biên độ 2.5%/năm. Định kỳ điều chỉnh lãi suất 3 tháng một lần vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10, 01/01 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên sau thời gian cố định lãi suất là ngày 01/04/2024.
Ngày Xác Định Lãi Suất	Mục (z) phần định nghĩa	“Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.	Kể từ Ngày Phát Hành cho đến ngày 30/09/2023, “Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi; Kể từ ngày 01/04/2024, Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc thứ 5 (năm) trước Ngày Điều Chính Lãi Suất (tức ngày đầu tiên của Mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất) với điều kiện là nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì Ngày Xác Định Lãi Suất sẽ là Ngày Làm Việc ngay trước ngày đó. Để làm rõ, Kỳ Điều Chính Lãi Suất là: (i) từ Kỳ Tính Lãi tiếp theo (sau 04 Kỳ tính lãi đầu tiên) đến hết ngày 30/09/2023 là 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành, trùng với các Kỳ Tính Lãi, (ii) từ ngày 01/04/2024 đến Ngày Đáo Hạn là 03 tháng/lần, bắt đầu vào các ngày 01/04, 01/07, 01/10 và 01/01 hàng năm. Ngày Điều Chính Lãi Suất đầu tiên sau kỳ lãi suất cố định từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/03/2024 là ngày 01/04/2024.

34
G
CỘ P
XÂY
TO
10

Điều 2. Điều khoản thi hành

2.1 Nghị quyết này đã được Hội Nghị Người Sở Hữu Các Trái Phiếu thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với tỷ lệ 100% Người Sở Hữu Các Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành chấp thuận đồng ý và thống nhất thông qua, có hiệu lực kể từ ngày được các bên ký kết

2.2 Nghị Quyết này là một văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời kèm theo các Văn Kiện Trái Phiếu bao gồm: Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu, các Hợp đồng, văn kiện, thỏa thuận có liên quan của các đợt phát hành Trái Phiếu như Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu và các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi, bổ sung đính kèm.

2.3 Trừ khi được quy định khác đi trong Nghị Quyết này, các thuật ngữ, các cụm từ viết hoa được sử dụng trong Nghị Quyết này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu tại Phụ lục I của các Bản Công Bố Thông Tin chào bán Các Trái Phiếu. Các nội dung tại các Bản Công Bố Thông Tin (bao gồm Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản và Thanh Toán, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Bảo Đảm, (các) Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu (bao gồm cả các văn bản, thỏa thuận, phụ lục sửa đổi bổ sung đính kèm nếu có) trái với các điều khoản, nội dung đã được thông qua theo Nghị quyết này đều không còn hiệu lực.

2.4 Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm gửi lại bản sao hợp lệ Nghị quyết này cho toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Tổ Chức Quản Lý Tài Khoản, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Điều 3 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ Chức Phát Hành, Các Đại Lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này

TM. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Dũng